**PHÒNG GIÁO DỤ ĐÀO TẠO ĐẠI LÔC MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I TRƯỜNG TH VÀ THCS ĐẠI TÂN Năm học 2022-2023**

**Môn GDCD - Lớp 7**

**Thời gian làm bài: 45 phút**

(Không kể thời gian giao đề)

**MA TRẬN :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch nội dung** | **Nội dung/Chủ đề/Bài** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | **Tổng** | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | | **Số câu** | | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Giáo dục đạo đức** | 1. Tự hào về truyền thống quê hương | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |  |
| 2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |  |
| 3. Học tập tự giác, tích cực | 2 |  |  |  |  |  |  |  | 2 |  |  |
| 4. Giữ chữ tín | 3 |  |  | 1/2  2đ |  | 1/2  1đ |  |  | 3 | 1 |  |
| 5. Bảo tồn di sản văn hóa |  |  | 3 |  |  | 1/2  1đ |  | 1/2  1đ | 3 | 1 |  |
| **Giáo dục**  **kỹ năng sống** | Ứng phó với tâm lí căng thẳng | 3 |  |  |  |  |  |  |  | 3 |  |  |
| **Tổng số câu** |  | **12** | **/** | **3** | **1/2** | **/** | **1** | **/** | **1/2** | **15** | **2** | **10** |
| **Tỉ lệ %** |  | **40%** | **/** | **10%** | **20%** | **/** | **20%** |  | **10%** | **50** | **50** | **100** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **40** | | **30** | | **20** | | **10** | | **50** | **50** | **100** |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ 1**

**Năm học : 2022-2023**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN: LỚP 7**

Thời gian 45 phút

(Không kể thời gian giao đề )

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục đạo đức** | **1. Tự hào về truyền thống quê hương** | **Nhận biết**:  - Nêu được một số truyền thống văn hoá của quê hương.  - Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương.  **Vận dụng**:  - Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương.  - Xác định được những việc cần làm phù hợp với bản thân để giữ gìn phát huy truyền thống quê hương.  **Vận dụng cao**:  Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của quê hương. | 2 |  |  |  |
| **2. Quan tâm, cảm thông và chia sẻ** | **Nhận biết**:  Nêu được những biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.  **Thông hiểu**:  Giải thích được vì sao mọi người phải quan tâm, cảm thông và chia sẻ với nhau.  **Vận dụng:**  - Đưa ra lời/cử chỉ động viên bạn bè quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác.  - Phê phán thói ích kỉ, thờ ơ trước khó khăn, mất mát của người khác.  **Vận dụng cao**:  Thường xuyên có những lời nói, việc làm thể hiện sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với mọi người. | 2 |  |  |  |
| **3. Học tập tự giác, tích cực** | **Nhận biết**:  Nêu được các biểu hiện của học tập tự giác, tích cực.  **Thông hiểu**:  Giải thích được vì sao phải học tập tự giác, tích cực.  **Vận dụng**:  Góp ý, nhắc nhở những bạn chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.  **Vận dụng cao**:  Thực hiện được việc học tập tự giác, tích cực. | 4 |  |  |  |
| **4. Giữ chữ tín** | **Nhận biết:**  - Trình bày được chữ tín là gì.  - Nêu được biểu hiện của giữ chữ tín.  **Thông hiểu**:  - Giải thích được vì sao phải giữ chữ tín.  - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tín.  **Vận dụng**:  Phê phán những người không biết giữ chữ tín.  **Vận dụng cao**:  Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. | 4 | 1/2 | 1/2 |  |
| **5. Bảo tồn di sản văn hóa** | **Nhận biết**:  - Nêu được khái niệm di sản văn hoá.  - Liệt kê được một số loại di sản văn hoá của Việt Nam.  - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hoá.  - Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hoá và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó.  **Thông hiểu:**  - Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hoá đối với con người và xã hội.  - Trình bày được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hoá.  **Vận dụng:**  Xác định được một số việc làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá.  **Vận dụng cao:**  Giới thiệu với mọi người về một di sản văn hoá của Việt Nam |  | 4 | 1/2 | 1/2 |
| **Tổng** | | |  | **12TN** | **3TN**  **1/2TL** | **1TL** | **1/2TL** |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40%** | **30%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **100%** | | | |
| **Tổng** | | |  | **12TN** | **3TN**  **1/2TL** | **1TL** | **1/2TL** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC**  **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI TÂN**    ĐỀ CHÍNH THỨC  *(Đề gồm có 2 trang)*  **I.TRẮC NGHIỆM** ( 5 điểm ) | **KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: GDCD– Lớp 7**  **Thời gian: 45 phút**  *(Không kể thời gian giao đề)*   |  | | --- | | **MÃ ĐỀ: A** | |

***Chọn phương án trả lời đúng (mỗi câu 0,33 điểm)***

**Câu 1: Truyền thống nào thể hiện tinh thần đấu tranh bảo vệ tổ quốc của dân tộc Việt Nam?**

A. Truyền thống hiếu học.

B. Truyền thống yêu nước.

C. Truyền thống uống nước nhớ nguồn.

D. Truyền thống tôn sư trọng đạo.

**Câu 2: Em đồng tình với ý kiến nào sau đây?**

A. Nghề thủ công hiện nay không còn phù hợp nữa.

B. Cần phải tích cực bảo vệ các làng nghề truyền thống.

C. Học sinh chỉ lo học, việc giữ gìn nghề truyền thống là của người lớn.

D. Nghề truyền thống không giúp ích gì trong việc bảo tồn di sản văn hóa.

**Câu 3: Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ với người khác?**

A. Thường xuyên giúp đỡ những người gặp khó khăn.

B. Chế giễu, trêu chọc người kém may mắn.

C. Ganh ghét, đố kị với người hơn mình.

D. Dũng cảm nhận lỗi khi làm sai.

**Câu 4: Câu tục ngữ, thành ngữ nào dưới đây *không phải* nói đến sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ?**

A. Thương người như thể thương thân.

B. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.

C. Chị ngã em nâng.

D. Yêu nhau lắm, cắn nhau đau.

**Câu 5: Em đồng tình với ý kiến nào dưới đây?**

A. Luôn chủ động thực hiện nhiệm vụ học tập mà không cần ai nhắc nhở.

B. Chỉ cần tự giác, tích cực học tập khi tới các kì kiểm tra.

C. Chỉ cần xây dựng kế hoạch học tập còn việc thực hiện thì tuỳ thuộc vào hoàn cảnh.

D. Chỉ cần tự giác, tích cực học tập ở trường là được.

**Câu 6: Học tập tự giác, tích cực sẽ mang đến cho ta những lợi ích nào dưới đây?**

A. Có thêm nhiều kiến thức.

B. Để khỏi thua kém bạn bè.

C. Đỡ vất vả cho bản thân.

D. Sự xa lánh của bạn bè.

**Câu 7:** **Đối lập với học tập tự giác tích cực là thái độ học tập:**

**A.** chủ động và tích cực . B. ỷ lại và dựa dẫm.

C. cố gắng và quyết tâm. D. kiên trì và tự tin.

**Câu 8:**  **Biểu hiện nào sau đây không thể hiện tính tự giác trong học tập?**

**A.** Chăm chú trong giờ học. **B.** Ngủ trong lớp khi cô giáo đang giảng bài.

**C.** Luôn làm bài tập về nhà. **D.** Chủ động đọc và chuẩn bị bài trước ở nhà

**Câu 9: Giữ chữ tín là**

A. coi thường lòng tin của mọi người đối với mình.

B. tôn trọng mọi người.

C. yêu thương, tôn trọng mọi người.

D. coi trọng lòng tin của mọi người đối với mình.

**Câu 10: Biểu hiện của người giữ chữ tín là gì?**

A. Giữ đúng lời hứa, coi trọng lòng tin của người khác đối với mình.

B. Biết giữ lời hứa, đúng hẹn, trung thực, hoàn thành nhiệm vụ.

C. Luôn luôn giữ đúng lời hứa trong mọi hoàn cảnh và đối với tất cả mọi người.

D. Luôn biết giữ lời hứa và tin tưởng lẫn nhau trong quá trình làm việc.

**Câu 11: Câu nói *“Nói lời phải giữ lấy lời/ Đừng như con bướm đậu rồi lại bay”*thể hiện điều gì?**

A. Dũng cảm.

B. Giữ chữ tín.

C. Tích cực học tập.

D. Tiết kiệm.

**Câu 12: Sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, bao gồm các di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh, các di vật cổ vật, bảo vật quốc gia được gọi là?**

A. Di sản.

B. Di sản văn hóa.

C. Di sản văn hóa vật thể.

D. Di sản văn hóa phi vật thể.

**Câu 13: Thành cổ Quảng Trị, ngã ba Đồng Lộc, hoàng thành Thăng Long thuộc loại di sản văn hóa nào?**

A. Di sản văn hóa vật thể.

B. Di sản văn hóa phi vật thể.

C. Di tích lịch sử.

D. Danh lam thắng cảnh.

**Câu 14: Di sản văn hóa vật thể bao gồm?**

A. Di tích lịch sử - văn hóa và tài nguyên thiên nhiên.

B. Danh lam thắng cảnh và tài nguyên thiên nhiên.

C. Tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

D. Di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh.

**Câu 15:** **Di sản văn hoá phi vật thể là**:

**A.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đổng.

**B.** sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đổng.

**C.** sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử thể hiện bản sắc của cộng đồng.

**D.** sản phẩm vật chất có giá trị văn hoá, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đồng.

**II. Tự luận: ( 5,0 điểm)**

**Câu 1:(3 điểm )** 1.Thế nào làchữ tín? Giữ chữ tín sẽ mang lại ý nghĩa như thế nào?

**Tình huống:** T mượn C quyển truyện và hứa sẽ trả bạn sau một tuần. Nhưng do bận tập văn nghệ để tham gia biểu diễn nên T chưa kịp đọc. T nghĩ “Chắc C đã đọc truyện rồi” nên bạn vẫn giữ lại, bao giờ đọc xong sẽ trả.”

1. Theo em, bạn T có phải là người biết giữ chữ tín không? Vì sao?

b.Nếu em là bạn T trong tình huống đó em sẽ ứng xử như thế nào?

**Câu 2 ( 2 điểm).**

Cho tình huống: Mỗi khi đi tham quan các di tích lịch sử, H thường khắc tên mình lên tượng đài, bức tường, thân cây,... để đánh dấu những nơi mình đã tới.

a. Em có nhận xét gì về việc làm của bạn H trong tình huống trên? Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ các di sản văn hoá?

b. Em hãy đóng vai là một hướng dẫn viên du lịch, viết một bài giới thiệu ngắn về một di sản văn hoá của Việt Nam.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHÒNG GDĐT ĐẠI LỘC**  **TRƯỜNG TH VÀ THCS ĐẠI TÂN**  ĐỀ CHÍNH THỨC | **ĐÁP ÁN KIỂM TRA HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**  **Môn: GDCD – Lớp 7**  **Thời gian: 45 phút**   |  | | --- | | **MÃ ĐỀ: A** | |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**I.Trắc nghiệm** : ( 5 điểm) Mỗi câu đúng được 0,33 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** | B | B | A | D | A | A | B | B | D | B | B | C | C | D | A |

**II. Tự luận** ( 5 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 1**  **( 3,0 điểm)** | a. HS nêu được các ý sau:  - Khái niệm giữ chữ tín.  - Giữ chữ tín giúp chúng ta được mọi người tin tưởng, tôn trọng, hợp tác, dễ thành công trong công việc, cuộc sống và làm cho các mối quan hệ xã hội trở nên tốt đẹp hơn.  b.  - Bạn T là người không biết giữ chữ tín.  - Vì đã hứa sẽ trả bạn sau 1 tuần nhưng lại không trả đúng hẹn vì lí do cá nhân. Bạn T không biết coi trọng lời hứa và lòng tin của mọi người với mình. | 0,5  1  0,5  1 |
| **Câu 2**  **( 2,0 điểm)** | a. Nhận xét về việc làm của H:  - Nêu được nhận xét phù hợp về hành động của bạn H khắc tên lên di tích lịch sử nơi tham quan.  - Bản thân em đã làm gì để góp phần bảo tồn di sản văn hóa?  -Tìm hiểu, giới thiệu về các di sản văn hóa, giữ gìn các DSVH, đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm PL về bảo tồn DSVH.  b. HS đóng vai là 1 hướng dẫn viên du lịch viết một bài giới thiệu ngắn tầm câu 7 – 10 dòng giới thiệu về một di sản văn hoá của dân tộc. | 0,5  0,5  1 |